

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN P
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 102/2023/HSST
Ngày: 26-07-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN P
THÀNH PHỐ H**

**I/ Tại điểm cầu Trung tâm (Trụ sở Tòa án nhân dân quận P, TP. H)
thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Oanh.
2. Ông Nguyễn Đình Thức.

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận P, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận P, thành phố H tham gia phiên tòa:
ông Phan Minh Vương – Kiểm sát viên.

**II/ Tại điểm cầu thành phần (Trại tạm giam C (Cơ sở T30) Công an TP.
H) gồm có:**

1/ Đại diện Tòa án nhân dân quận P, TP. H: bà Ngô Thị Dạ Thảo – Thẩm tra viên.

2/ Chiến sỹ thuộc Nhà tạm giữ Công an quận P, TP. H: ông Dương Đức Anh, bà Phạm Thị Hoài Thanh, ông Lê Đức Trọng, ông Lê Hoàng Chí Bảo.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận P, TP. H (điểm cầu Trung tâm), xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 109/2023/HSST ngày 07 tháng 07 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2023/QĐXXST-HS ngày 13/07/2023, đối với bị cáo:

Trần Nguyễn Trung T; sinh năm 2003; tại: Đ; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: thôn 2B, xã H, huyện L, tỉnh Đ; chỗ ở hiện nay: không nơi cư trú ổn định; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: không; con ông Trần Minh D, sinh năm 1964 (chết) và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1977, vợ, con: chưa.

- *Tiền án, tiền sự*: không.

- Bị bắt tạm giữ ngày 28/04/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam C (Cơ sở T30) Công an TP. H và có mặt tại điểm cầu thành phần.

Người bị hại: anh Trần Quốc H, sinh năm: 1987; trú tại: 49/40/12 đường Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung, quận P, TP. H (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Trần Nguyễn Trung T nảy sinh ý định đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 28/04/2023, T đặt xe ô tô công nghệ đi từ đường T, quận P đến cửa hàng tiện lợi số 2xx T, phường T, quận P. Khi đến cửa hàng trên, T thấy cửa hàng không có người trông coi xe nên đứng bên ngoài quan sát chờ cơ hội để trộm cắp tài sản. Khoảng 04 giờ cùng ngày, T thấy anh Trần Quốc H dựng xe máy hiệu Yamaha loại Exciter biển số 59D3-xxx.26 màu đỏ không khóa cổ, T giả vờ đi vào bên trong cửa hàng để quan sát. Khi thấy anh H không để ý đến xe máy ở bên ngoài, T đi ra lấy xe máy Yamaha Exciter, biển số: 59D3-xxx26, dắt xe lùi ra ngoài và đẩy bộ tẩu thoát theo hướng đường T ra đường C, T đẩy xe khoảng 100 mét thì bị Công an quận P bắt giữ cùng tang vật.

Tại Cơ quan điều tra Công an quận P, Trần Nguyễn Trung T thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Theo bản kết luận định giá tài sản số: 833/KL-HĐĐGTS ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận P, thời điểm định giá ngày 28/4/2023 kết luận: 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ đen, biển số 59D3-xxx.26, số khung: RLCE1S9409Yxxx583; số máy: 1S94xxx592 trị giá 37.500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ đen, biển số 59D3-xxx.26, Qua xác minh anh do anh Trần Quốc H trú tại 49/40/12 T, phường T, quận P làm chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận P đã trả lại xe trên cho anh H

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu hồng, tình trạng máy bị bể màn hình, không lên nguồn. Đây là tài sản của T dùng để liên lạc.

+ 01 áo vải kaki màu trắng dài tay, 01 quần tây dài màu đen, 01 áo sơ mi dài tay màu xanh sọc, 01 đôi dép quai đen hiệu XL. Đây là trang phục T sử dụng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản

* Về phần dân sự: Anh Trần Quốc H đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản Cáo trạng số: 114/CT-VKS ngày 04 tháng 07 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận P, TP. H đã truy tố bị cáo Trần Nguyễn Trung T về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận P giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung Bản Cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Trung T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Bị cáo Trần Nguyễn Trung T thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Nguyễn Trung T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định: khoảng 04 giờ 00 phút, ngày 28/04/2023, Trần Nguyễn Trung T lợi dụng sự sơ hở của anh Trần Quốc H, bị cáo đã lên lút chiếm đoạt 01 xe mô tô, hiệu Yamaha Exciter, biển số 59D3-xxx.26, trị giá 37.500.000 đồng của anh H tại địa chỉ 272 Trịnh Đình T, phường Phú Trung, quận P, TP. H thì bị bắt quả tang.

Vì vậy, Cáo trạng số 114/CT-VKSQTP ngày 04/07/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận P, TP. H đã truy tố bị cáo Trần Nguyễn Trung T về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần thiết xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi nghị án lượng hình cũng cần cân nhắc xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; tài sản đã kịp thu hồi và trao trả đầy đủ cho người bị hại nên hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s,h,i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Trần Quốc H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ đen, biển số 59D3-xxx.26, Qua xác minh anh do anh Trần Quốc H trú tại 49/40/12, phường T, quận P làm chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận P đã trả lại xe trên cho anh H là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu hồng, tình trạng máy bị bể màn hình, không lên nguồn. Đây là tài sản của T dùng để liên lạc cá nhân. Xét đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 áo vải kaki màu trắng dài tay, 01 quần tây dài màu đen, 01 áo sơ mi dài tay màu xanh sọc, 01 đôi dép quai đen hiệu XL. Đây là trang phục T sử dụng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Xét không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: bị cáo Trần Nguyễn Trung T phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

[2] Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s,h,i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xử phạt :bị cáo Trần Nguyễn Trung T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 28/04/2023.

[4] Áp dụng: Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Trả lại cho bị cáo Trần Nguyễn Trung T: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu hồng, tình trạng máy bị bể màn hình, không lên nguồn.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 áo vải kaki màu trắng dài tay, 01 quần tây dài màu đen, 01 áo sơ mi dài tay màu xanh sọc, 01 đôi dép quai đen hiệu XL.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số số 97 ngày 12/6/2023 của Công an quận P, TP. H).

[5] Áp dụng: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Buộc bị cáo Trần Nguyễn Trung T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Bị cáo Trần Nguyễn Trung T có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tp. HCM;
- VKSND quận P;
- CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- THADS quận P;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Thành